

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BYT-TCDS

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2020

V/v hướng dẫn quản lý đối tượng được
hỗ trợ thực hiện dịch vụ sàng lọc, chẩn
đoán trước sinh và sơ sinh theo Thông tư
số 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018
của Bộ trưởng Bộ Tài chính

Kính gửi: Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Ngày 13/02/2020, Bộ Y tế có công văn số 626/BYT-TCDS về việc thực hiện kế hoạch công tác dân số năm 2020.

Ngày 21/4/2020 Bộ trưởng Bộ Y tế đã ban hành Quyết định số 1807/QĐ-BYT việc ban hành hướng dẫn về chuyên môn kỹ thuật trong sàng lọc, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh.

Căn cứ quy định tại Thông tư số 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình Mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020 (sau đây gọi tắt là Thông tư 26/2018/TT-BTC) và các văn bản quy định có liên quan,

Bộ Y tế đề nghị Sở Y tế chỉ đạo Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được giao cung cấp dịch vụ kỹ thuật sàng lọc, chẩn đoán trước sinh và sơ sinh tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 626/BYT-TCDS ngày 13/02/2020 và Quyết định số 1807/QĐ-BYT ngày 21/4/2020 nêu trên; đồng thời quản lý đối tượng được hỗ trợ thực hiện dịch vụ sàng lọc, chẩn đoán trước sinh và sơ sinh theo quy định tại Thông tư số 26/2018/TT-BTC như sau:

1. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được giao nhiệm vụ cung cấp các dịch vụ kỹ thuật có trách nhiệm xác định đối tượng được hỗ trợ thực hiện dịch vụ sàng lọc, chẩn đoán trước sinh và sơ sinh theo quy định tại Thông tư số 26/2018/TT-BTC và lập danh sách ngay khi đối tượng thực hiện dịch vụ sàng lọc, chẩn đoán trước sinh (bằng kỹ thuật siêu âm theo **Mẫu 1A** và bằng kỹ thuật xét nghiệm - nếu có - theo **Mẫu 1B**) và sàng lọc, chẩn đoán sơ sinh (theo **Mẫu 2**) tại cơ sở.

Mẫu 1A, Mẫu 1B và Mẫu 2 được lưu tại cơ sở thực hiện dịch vụ và gửi về cơ quan quản lý dân số các cấp theo quy định tại địa phương.

2. Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình căn cứ kết quả của cơ sở cung cấp dịch vụ (Mẫu 1A, Mẫu 1B và Mẫu 2), báo cáo tổng hợp kết quả của tỉnh, thành phố về đối tượng được hỗ trợ thực hiện dịch vụ sàng lọc, chẩn đoán trước sinh (bằng kỹ thuật siêu âm theo **Mẫu 3A** và bằng kỹ thuật xét nghiệm - nếu có - theo **Mẫu 3B**); sàng lọc, chẩn đoán sơ sinh (theo **Mẫu 4**) và gửi về Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình định kỳ 06 tháng, 01 năm hoặc đột xuất theo yêu cầu để quản lý.

3. Đối với sàng lọc, chẩn đoán sơ sinh (Mẫu 4), sàng lọc, chẩn đoán trước sinh bằng kỹ thuật xét nghiệm (nếu có - theo Mẫu 3B) đề nghị Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình đối chiếu và gửi báo cáo kết quả đối chiếu về Trung tâm sàng lọc, chẩn đoán trước sinh và sơ sinh khu vực (đơn vị được giao phụ trách địa bàn của tỉnh, thành phố); đồng thời gửi về Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình để theo dõi, quản lý.

Bộ Y tế đề nghị Sở Y tế các tỉnh, thành phố chỉ đạo Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các đơn vị liên quan tại địa phương thực hiện các nội dung nêu trên từ năm 2020.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Y tế (Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình) để giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Vụ Kế hoạch - Tài chính;
- Chi cục DS-KHHGĐ tỉnh, thành phố;
- Trung tâm sàng lọc, chẩn đoán trước sinh và sơ sinh khu vực (theo danh sách);
- Lưu: VT, TCDS (3b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Đỗ Xuân Tuyên

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Trung tâm sàng lọc, chẩn đoán trước sinh và sơ sinh khu vực

(Kèm theo công văn số /BYT-TCDS ngày /12/2020 của Bộ Y tế)

1. Bệnh viện Phụ sản Trung ương;
2. Bệnh viện Sản Nhi Nghệ An;
3. Trường Đại học Y Dược Huế;
4. Bệnh viện Từ Dũ thành phố Hồ Chí Minh;
5. Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ.